

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

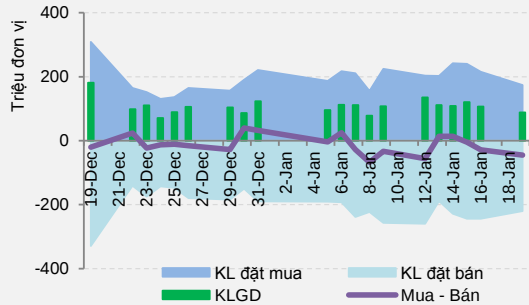
Phiên giao dịch ngày:

19/1/2015

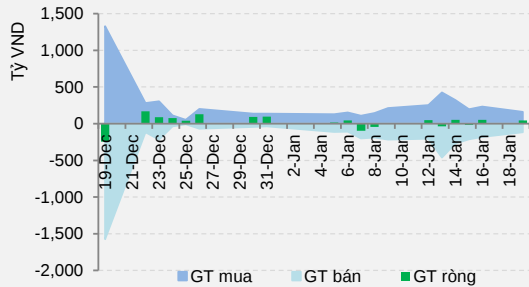
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	571.5	85.3
% Thay đổi	↓ -0.6%	↓ -0.1%
KLGD (CP)	88,382,060	41,269,746
GTGD (tỷ đồng)	1,499.49	630.54
Tổng cung (CP)	219,569,610	74,951,300
Tổng cầu (CP)	174,280,950	65,012,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,354,040	3,027,160
KL mua (CP)	5,689,990	2,067,900
GTmua (tỷ đồng)	159.69	27.50
GT bán (tỷ đồng)	116.38	145.14
GT ròng (tỷ đồng)	43.31	(117.64)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.03%	13.4	5.0	2.2%
Công nghiệp	↓ -0.42%	17.8	1.5	22.9%
Dầu khí	→ 0.00%	5.8	1.6	5.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.63%	16.8	2.1	5.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.16%	11.9	2.6	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.37%	11.8	4.1	6.7%
Ngân hàng	↓ -0.31%	9.9	1.5	9.6%
Nguyên vật liệu	↓ -1.00%	12.7	2.3	15.9%
Tài chính	↓ -0.55%	14.6	2.2	28.5%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.08%	12.1	3.6	2.6%
VN - Index	↓ -0.57%	14.5	2.8	70.6%
HNX - Index	↓ -0.11%	14.7	1.8	29.4%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG:

VN-Index

Thị trường mở cửa với tâm lý thận trọng cao khiến giao dịch diễn ra trầm lắng. Nhóm các cổ phiếu ngân hàng quay lại xu hướng tăng điểm đồng loạt tạo nền tảng tích cực cho toàn thị trường. BID là cổ phiếu thu hút được lượng giao dịch khá lớn trên thị trường trong phiên sáng. Trong khi toàn thị trường chung lượng giao dịch khá thấp tại hầu hết các mã thì riêng BID lại có diễn biến ngược lại khi riêng trong phiên sáng lượng khớp khá sôi động với gần 2,5 triệu đơn vị. Nhóm các cổ phiếu ngân hàng khác như STB, MBB, EIB cũng đều chung xu hướng giao dịch tích cực. Với sự hồi phục của diễn biến giá dầu trong các phiên giao dịch cuối tuần cộng thêm diễn biến về việc các doanh nghiệp phân đạm không được hoàn thuế VAT đầu vào do thuộc đối tượng không phải nộp thuế VAT đã tác động khá tiêu cực lên các mã phân đạm trên sàn. DPM cùng chung xu hướng này. Lượng cung tăng mạnh từ đầu phiên khiến mã này có thời điểm khớp giá sàn. Chốt phiên sáng giảm hơn 4% với lượng giao dịch hơn 2,2 triệu đơn vị.

Nhóm các cổ phiếu ngân hàng vẫn duy trì đà tăng tích cực. Tuy vậy đa số đều có mức tăng rất thấp khiến nhóm các mã này không đủ sức dẫn dắt thị trường chung. AGR tiếp tục thu hút lượng cầu giá trần rất lớn trong phiên giao dịch chiều sau khi công ty này bất ngờ công bố báo cáo tài chính 2014 với mức lợi nhuận tăng gấp 2 lần so với năm trước. Tuy vậy các mã thuộc dòng chứng khoán còn lại trên sàn hoạt động thiếu tích cực và cùng chung diễn biến điều chỉnh giảm. Các nhóm cổ phiếu mang tính đầu cơ như FLC, HQC, ITA, VHG thể hiện rõ nhất xu hướng thận trọng của dòng tiền khi đa số đều chung xu thế giảm điểm với thanh khoản không lớn. FLC tiếp tục là mã hút nhiều tiền nhất trong phiên nhưng cũng chỉ giao dịch được 7,2 triệu đơn vị.

Giao dịch yếu khiến thanh khoản phiên đầu tuần của HOSE sụt giảm mạnh. Chỉ có khoảng 88 triệu đơn vị được khớp, thấp hơn khá nhiều so với mức 103 triệu đơn vị khớp lệnh trong phiên cuối tuần trước. Giá trị giao dịch sụt xuống mức 1.500 tỷ. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về hướng giảm điểm với 130 mã giảm và 74 mã tăng. VN-Index đứng ở mốc 571,51 điểm, giảm 3,3 điểm (0,57%).

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

19/1/2015

HNX-Index

Sàn Hà Nội bước vào phiên giao dịch đầu tuần cùng chung tâm lý thận trọng. Tuy vậy sức mạnh tại các mã lớn được duy trì khiến độ rộng trên sàn khá cân bằng. Chỉ số HNX-Index tăng khá nhờ nhóm các mã vốn hóa vượt trội như SHB, SHS, ACB, PVC, PGS đều giữ nhịp tăng khá tích cực tới cuối phiên giao dịch. Các mã này đều có các thông tin tích cực hỗ trợ đi kèm từ diễn biến chung của toàn ngành. LAS cùng chung diễn biến điều chỉnh giảm giống như DPM ngay từ phiên sáng. Tuy vậy lượng giao dịch thấp và biên độ giảm ở mức hẹp.

Lượng giao dịch trên sàn tiếp tục có xu hướng suy giảm mạnh trong phiên giao dịch chiều. Dòng tiền không còn mặn mà với các mã mang tính đầu cơ trên sàn như KLF, SCR hay FIT. KLF tiếp tục dẫn đầu thanh khoản với hơn 7,8 triệu đơn vị được khớp. SCR khớp 3,69 triệu đơn vị. Các mã mang tính đầu cơ khác đa số đều khớp trong khoảng 2 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu dầu khí trên sàn về cuối phiên có sự yếu đi rõ rệt. Hầu hết các mã thuộc họ này đều quay đầu từ sắc xanh sang đỏ cuối phiên. PVS có biên độ dao động rất rộng hơn 13% khi điều chỉnh giảm từ vùng tăng cao nhất 29 trong phiên sáng lùi xuống mốc 28 trong phiên chiều. PVX, PVC may mắn giữ được mức tham chiếu, còn lại đa số đều điều chỉnh nhẹ.

Thanh khoản quay trở lại xu hướng rất thấp với chỉ gần 39 triệu đơn vị được giao dịch tương ứng thanh khoản chưa tới 500 tỷ đồng. Độ rộng thị trường cân bằng hơn so với HOSE khi có 105 mã giảm và 82 mã tăng. HNX-Index giảm nhẹ 0,1 điểm, đứng tại mốc 85,26 điểm.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI:

Khối ngoại giao dịch sôi động trở lại trong phiên giao dịch đầu tuần.

Trên HOSE, khối ngoại có phiên mua ròng thứ 2 liên tiếp. Khối này tiến hành mua vào 5,7 triệu trong khi bán ra hơn 4,3 triệu cổ phiếu. Như vậy lượng mua ròng đạt khoảng 1,3 triệu tương ứng giá trị hơn 43,3 tỷ đồng. CII là mã được khối này mua ròng mạnh nhất với hơn 834 nghìn đơn vị được mua ròng. Trong khi đó ở chiều ngược lại HAG bị bán ròng mạnh nhất với lượng bán ròng hơn 500 nghìn đơn vị.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

19/1/2015

Trái ngược với HSX, khối ngoại trong phiên hôm nay quay trở lại bán ròng trên HNX. Tuy vậy lượng mua bán trong phiên hôm nay tăng khá tích cực với 2 triệu đơn vị chiều mua và hơn 3 triệu đơn vị chiều bán. Lượng bán ròng như vậy ở mức khoảng 1 triệu đơn vị, tương ứng giá trị bán ròng lên tới hơn 117,6 tỷ đồng. NTP là mã tạo ra đột biến. Khối này bán ròng hơn 2,5 triệu cổ phiếu thông qua phương thức thỏa thuận. Nếu trừ giao dịch đột biến này, khối ngoại vẫn mua ròng 15,9 tỷ đồng.

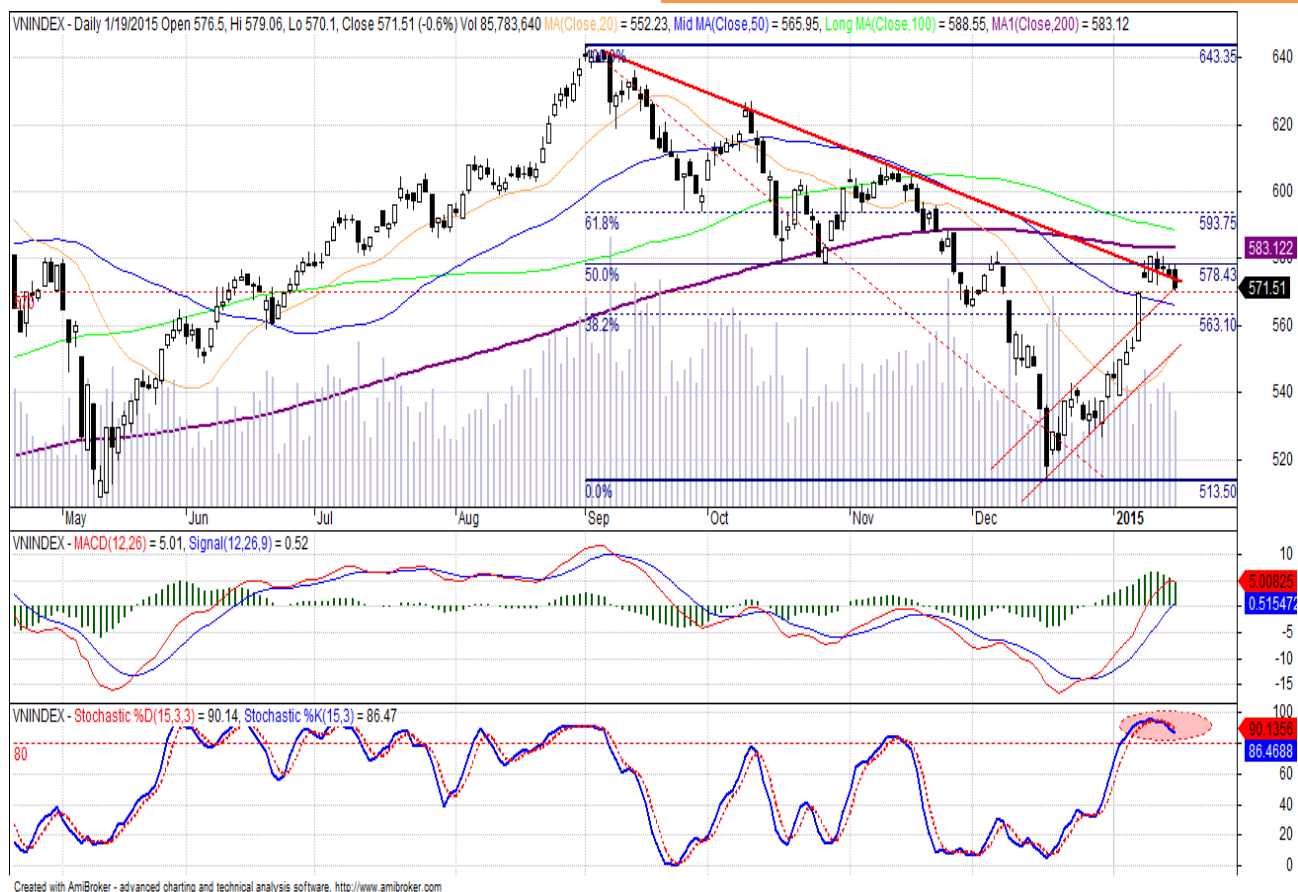
THÔNG TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY:

Dự báo CPI tháng 1 biến động nhẹ: Theo dự báo của Cục Quản lý giá (Bộ Tài chính), chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1-2015 chỉ biến động nhẹ so với tháng 12-2014. Các yếu tố tác động liên quan bao gồm: giá cước vận tải có xu hướng giảm, giá nhiều hàng hóa, nhiên liệu thiết yếu như xăng, gas, thép, xi măng... cũng được dự đoán sẽ giữ mức ổn định trong giai đoạn trước tết Nguyên Đán.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:

Xu hướng điều chỉnh trên diện rộng trong phiên hôm nay là khá bình thường sau liên tục các phiên trước đó 2 chỉ số test không thành công các ngưỡng cản ngắn hạn. Tâm lý thận trọng tiếp tục có xu hướng dâng cao trong bối cảnh thị trường thiếu thông tin hỗ trợ dẫn dắt và các nhóm cổ phiếu lớn tiếp tục vận động kém tích cực. Đà bán tăng mạnh cuối phiên hôm nay cho thấy sự mất kiên nhẫn bắt đầu xuất hiện. Nếu xu hướng điều chỉnh tiếp tục diễn ra trong ngày mai, đà bán sẽ mạnh lên và chúng tôi chờ đợi sức bật của thị trường tại các vùng hỗ trợ sâu của 2 chỉ số như mốc 560 điểm đối với VN-Index và 83 điểm đối với HNX-Index.

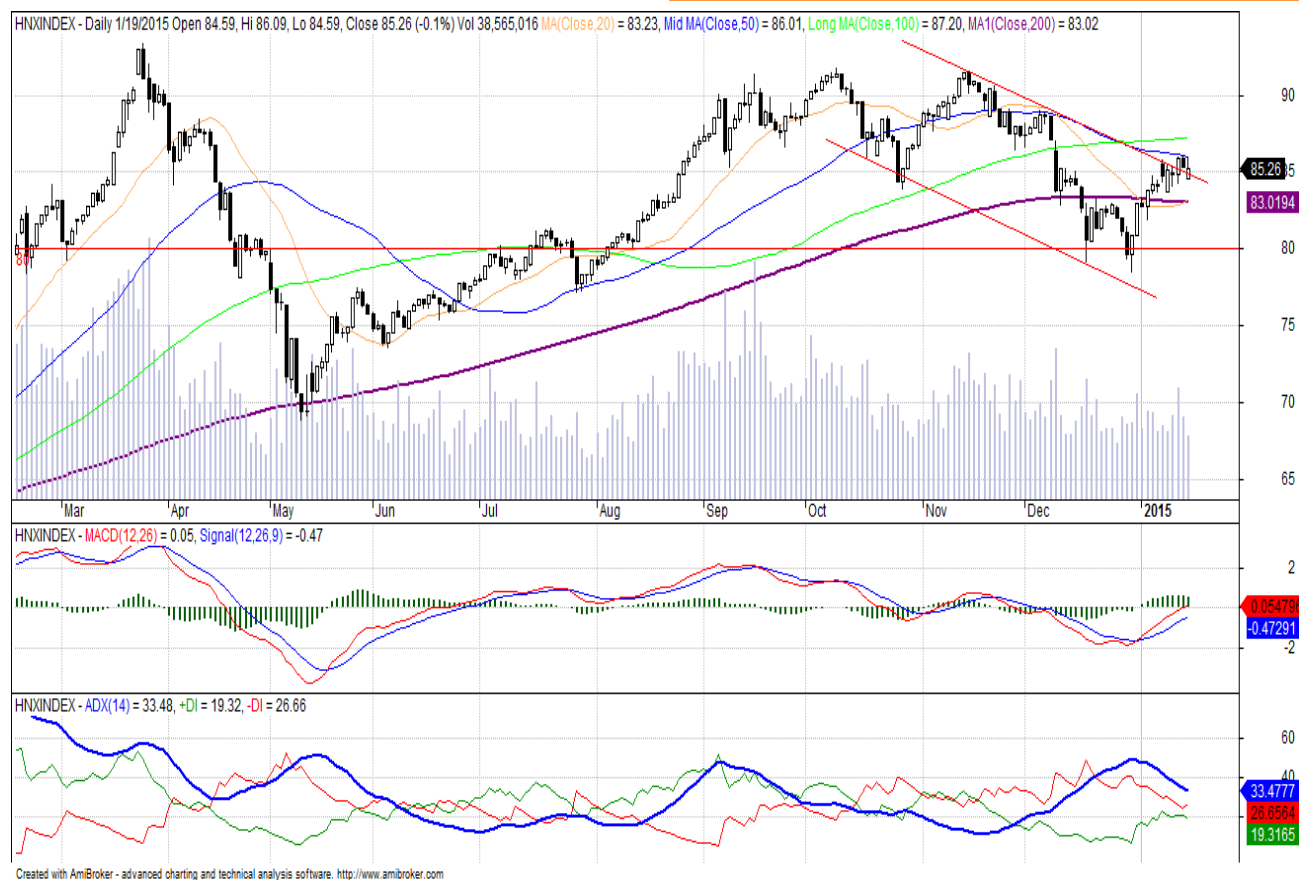
Thời điểm này nhà đầu tư có thể xem xét chốt lời ngắn hạn từng phần đối với danh mục các mã đã tăng khá của mình nếu dòng tiền tiếp tục vận động kém tích cực trong phiên giao dịch tới.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index có phiên điều chỉnh giảm điểm đầu tuần về sát mốc 571.51 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt 88 triệu đơn vị, giảm hơn 17% so với phiên giao dịch cuối tuần trước.

Đà bán mạnh hơn về cuối phiên phiên VN-Index hình thành 1 Black Candlestick với thân nến khá dài, rơi quá chiều dài thân nến của phiên ngày 13.1. Điều này cho thấy động lượng giảm điểm đang có chiều hướng tăng rõ rệt. Ngưỡng hỗ trợ 570 điểm là ngưỡng khá quan trọng quyết định khả năng của việc điều chỉnh sâu của VN-Index. Vùng 550 - 560 điểm là vùng hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số này nếu mốc 570 điểm bị phá vỡ.

Các chỉ báo kỹ thuật có dấu hiệu suy yếu. Stochastic tiếp tục cho tín hiệu điều chỉnh tại vùng quá bán.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index giảm rất nhẹ 0,1 điểm và đứng tại mức 85,26 điểm. Khối lượng thanh khoản quay lại xu thế thấp với chỉ 38 triệu đơn vị được giao dịch, giảm 31% so với phiên giao dịch cuối tuần trước.

Trên đồ thị nến. HNX-Index vẫn trong quá trình dao động đi ngang trong biên độ hẹp và vẫn chưa đủ khả năng bứt phá khỏi ngưỡng cản 86 điểm. Với diễn biến giằng co này, cần tiếp tục quan sát thêm xem đường giá sẽ vượt được vùng sideways 84 - 86 điểm để xác định xu hướng mới.

Các chỉ báo kỹ thuật không cho nhiều tín hiệu tích cực. RSI đi ngang quanh 50, MACD có xu hướng suy yếu trong khi đường -DI của ADX đang có xu hướng mạnh trở lại.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
TCM	4/11/2014	Mua	35.2	40.5	29.9	32	Mở trạng thái	-9.1%	Khuyến nghị theo FA & TA
REE	31/12/2014	Mua	27.5	31.6	26	28.2	Mở trạng thái	2.5%	Khuyến nghị theo FA & TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH
Năm 2014: Khối FDI tại Việt Nam xuất siêu gần 10 tỷ USD

Năm 2014 thặng dư thương mại cả nước đạt hơn 2 tỷ USD, ghi nhận năm thứ 3 liên tiếp xuất siêu với con số kỷ lục. Trong đó, riêng khối các doanh nghiệp FDI xuất siêu 9,8 tỷ USD.

Dự báo CPI tháng 1 biến động nhẹ

Theo dự báo của Cục Quản lý giá (Bộ Tài chính), chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1-2015 chỉ biến động nhẹ so với tháng 12-2014.

TP.HCM trở thành địa phương đầu tiên xuất khẩu vượt 30 tỷ USD

Năm 2014, tổng giá trị kim ngạch XNK của TP.HCM đạt gần 62,2 tỷ USD, tiếp tục là địa phương có kim ngạch XNK lớn nhất nước. Trong đó, xuất khẩu đạt hơn 31,352 tỷ USD.

Việt Nam nhập siêu hơn 1 tỷ USD trong tháng 12/2014

Trong tháng 12 xuất khẩu đạt 12,86 tỷ USD, giảm 2,7% so với tháng 11, nhập khẩu đạt 14,04 tỷ USD, tăng 9,7% so với tháng trước đó, qua đó nhập siêu 1,16 tỷ USD trong cả tháng.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
Giá vàng SJC lên sát 35,6 triệu đồng/lượng

Giá vàng SJC giao dịch ở 35,48 – 35,58 triệu đồng/lượng, giảm 20 nghìn đồng/lượng so với cuối tuần trước. Kể từ đầu năm 2015, giá vàng đã tăng 450 nghìn đồng/lượng.

Tuần từ 12 - 16/1: NHNN phát hành 13.008 tỷ tín phiếu

Tuần vừa qua, NHNN đã phát hành 13.008 tỷ tín phiếu và có 20.921 tỷ tín phiếu đáo hạn.

Lãi vay vẫn đè doanh nghiệp

Hiện tại doanh nghiệp nước ngoài vay vốn ngân hàng chỉ với lãi suất 2-3%/năm, trong khi đó doanh nghiệp Việt Nam thì đang dao động ở mức lên tới 9-10%.

TIN TỨC NGÀNH
Nhập khẩu ô tô 2014: Hơn 71.000 xe, trị giá gần 1,6 tỷ USD

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, tổng số ô tô nhập khẩu của cả nước trong năm 2014 đạt 71.045 chiếc với trị giá 1,584 tỷ USD; ghi nhận con số kỷ lục cả về số lượng và giá trị.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
S&P 500 xuống thấp nhất 1 tháng

Cụ thể, chỉ số S&P 500 giảm 0,9% xuống 1.992,67 điểm - mức thấp nhất kể từ ngày 16/12. Chỉ số Dow Jones giảm 0,6% xuống 17.320,71 điểm.

Euro xuống thấp nhất 11 năm

Sau khi NHTW Thụy Sĩ (SNB) bất ngờ quyết định dỡ bỏ trần tỷ giá áp dụng từ 3 năm nay, Euro xuống thấp nhất 11 năm giao dịch ở 1,1566 USD đổi 1 euro. Theo đó, USD giao dịch ở 0,73 franc, mức thấp nhất từ năm 2011 và cũng giảm giá so với yên, giao dịch ở 116,3030 yên.

Giá vàng lên cao nhất 4 tháng sau động thái của Thụy Sĩ

Giá vàng phiên 15/1 tăng 3% lên 1.266,11 USD/ounce, cao nhất từ 8/9/2014 sau khi Ngân hàng trung ương Thụy Sĩ bất ngờ bỏ trần tỷ giá.

KẾT QUẢ KINH DOANH

MBB lãi trước thuế 2014 ước đạt 3.003 tỷ đồng	LNTT ước đạt khoảng 3.003 tỷ đồng, huy động vốn tăng 22%, tổng dư nợ tăng 15,7% so với năm 2013 và vượt kế hoạch đề ra cho năm 2014.
LIX: Quý 4/2014 lãi cao nhất kể từ quý 2/2009	Quý 4/2014, bột giặt LIX lãi ròng 26,77 tỷ đồng, mức cao nhất mà công ty đạt được kể từ quý 2/2009. Lũy kế cả năm 2014, DTT đạt 1.705,7 tỷ đồng tăng 14,26% và LNST đạt 80,8 tỷ đồng tăng 17,45% so với cùng kỳ.
Năm 2014, PDN thu 47,5 tỷ đồng lãi ròng	Lũy kế cả năm 2014, doanh thu bán hàng của PDN đạt 270 tỷ đồng, vượt 28,6% kế hoạch đề ra. LNST do vậy chỉ còn tăng nhẹ 6% so với cùng kỳ.
DBT lãi hơn 11 tỷ đồng năm 2014	Năm 2014, doanh thu đạt 523 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 11 tỷ đồng, không có nhiều biến động so với năm 2013. EPS cả năm đạt 2.578 đồng.
TVSI: Quý IV lỗ gần 10,7 tỷ đồng, LNST 2014 vẫn tăng 56%	Quý 4/2014, TVSI ghi nhận mức lỗ sau thuế gần 10,7 tỷ đồng, giảm 20% so với cùng kỳ. Tuy vậy, lũy kế cả năm, LNST của công ty vẫn đạt hơn 27,6 tỷ (tăng 56% so cùng kỳ).
HHS: LNST năm 2014 sau kiểm toán đạt 136 tỷ đồng, tăng trưởng 66%	DTT đạt gần 1.424 tỷ đồng, tăng 185% so với cùng kỳ. LNST đạt 136 tỷ, tăng 66% so với năm 2013 và vượt 60% kế hoạch.

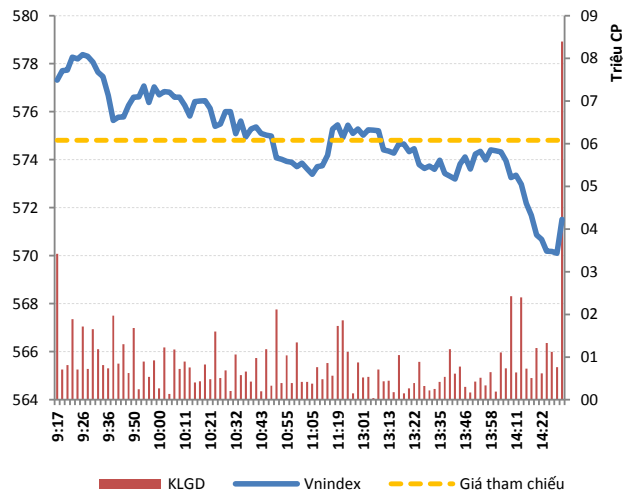
HOẠT ĐỘNG SXKD
TIN TỨC KHÁC

6 nhà đầu tư mua hết 1.200 tỷ đồng trái phiếu KBC	Trong đó bao gồm 2 tổ chức nước ngoài và 4 tổ chức trong nước đã hoàn thành mua trái phiếu KBC ngày 14/1/2015. Trái phiếu chuyển đổi có mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu, kỳ hạn 3 năm, lãi suất 8%/năm.
ABT tạm ứng cổ tức đợt 4 năm 2014, tỷ lệ 15%	Tỷ lệ cổ tức thực hiện là 15%. Trước đó, công ty này đã tiến hành tạm ứng 3 đợt, mỗi đợt 15%. Sau 4 đợt trả cổ tức, ABT sẽ hoàn tất chi trả 60% cổ tức năm 2014.
HPG phát hành 6,7 triệu cổ phiếu thưởng cho CBCNV	Tổng giá trị theo mệnh giá là 67,35 tỷ đồng. Tỷ lệ phát hành 1,4%. Vốn điều lệ của công ty dự kiến sẽ tăng lên từ 4.819 tỷ đồng lên 4.886,35 tỷ đồng.
CII: 2 quỹ thuộc Goldman Sachs chuyển đổi 4 triệu USD trái phiếu thành cổ phiếu	4 triệu USD tương đương 85,36 tỷ đồng, được chuyển đổi theo giá chuyển đổi 10.000 đồng/cp. Vốn điều lệ của công ty đã tăng lên 1.952,9 tỷ đồng sau khi phát hành thêm cổ phiếu.
Năm 2014: SCIC chỉ đạt 26% kế hoạch thoái vốn tại các DNNN	SCIC mới chỉ thoái vốn được 76 DN/290 DN mục tiêu trong năm (chiếm 26%). Tuy nhiên số vốn thu về được lên tới 2.200 tỷ đồng, tăng hơn so với mục tiêu khoảng 1.320 tỷ đồng Cho NSNN.

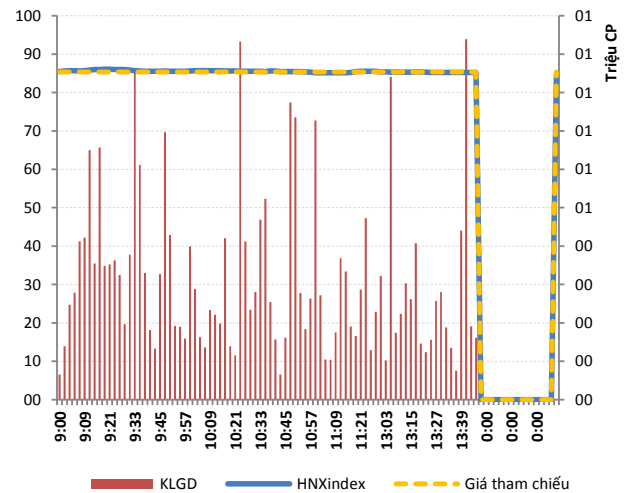


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

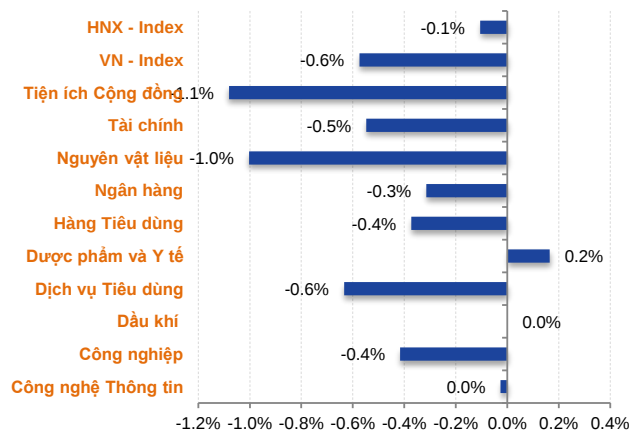
KLGD và VN-Index trong phiên



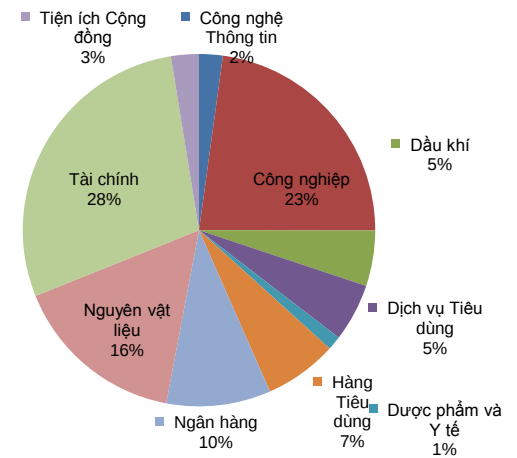
KLGD và HNX-Index trong phiên



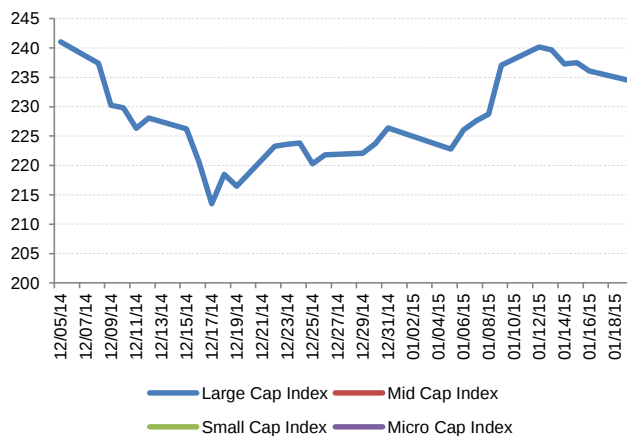
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



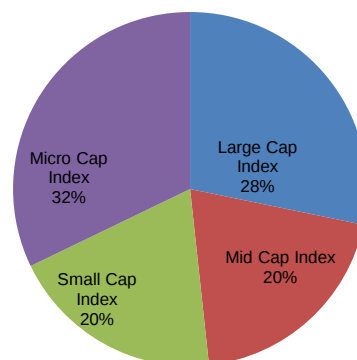
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CII	834,050	HAG	509,950
2	PPC	364,900	VCB	284,000
3	HT1	307,340	DXG	243,760
4	CTG	183,070	BID	205,210
5	NKG	156,100	ITC	138,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	796,000	NTP	2,543,660
2	SHS	518,000	PVS	357,200
3	KLS	273,700	DCS	20,000
4	VND	218,800	KSD	20,000
5	BCC	55,000	PCT	14,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	11.1	10.8	↓ -2.70%	7,333,630
VHG	12.8	12.6	↓ -1.56%	4,413,560
ITA	8.0	7.8	↓ -2.50%	4,361,200
OGC	6.3	6.2	↓ -1.59%	3,371,120
BID	16.2	16.4	↑ 1.23%	3,218,140

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	11.7	11.5	↓ -1.71%	7,921,350
SCR	9.2	9.0	↓ -2.17%	3,689,278
SHB	8.7	8.7	→ 0.00%	2,994,408
NTP	51.0	49.5	↓ -2.94%	2,543,760
PVX	5.0	5.0	→ 0.00%	2,335,523

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSC	51.0	54.5	3.5	↑ 6.86%
TMS	58.5	62.5	4.0	↑ 6.84%
AGR	6.3	6.7	0.4	↑ 6.35%
KHA	25.3	26.8	1.5	↑ 5.93%
LIX	31.7	33.5	1.8	↑ 5.68%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTP	7.3	8.1	0.8	↑ 10.96%
L62	5.2	5.7	0.5	↑ 9.62%
PPE	7.4	8.1	0.7	↑ 9.46%
ECI	20.5	22.4	1.9	↑ 9.27%
CKV	8.8	9.6	0.8	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLA	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%
THG	15.9	14.8	-1.1	↓ -6.92%
SBC	27.9	26.0	-1.9	↓ -6.81%
STG	31.0	28.9	-2.1	↓ -6.77%
LGC	29.6	27.6	-2.0	↓ -6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TSB	10.3	9.3	-1.0	↓ -9.71%
KTS	14.5	13.1	-1.4	↓ -9.66%
DNP	21.8	19.7	-2.1	↓ -9.63%
DNC	19.8	17.9	-1.9	↓ -9.60%
PHH	6.4	5.8	-0.6	↓ -9.38%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	7,333,630	12.2%	1,704	6.3	0.9
VHG	4,413,560	16.0%	1,822	6.9	1.1
ITA	4,361,200	1.5%	170	45.9	0.7
OGC	3,371,120	5.4%	575	10.8	0.6
BID	3,218,140	13.6%	1,583	10.4	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	7,921,350	16.4%	1,375	8.4	1.0
SCR	3,689,278	1.4%	205	43.9	0.6
SHB	2,994,408	7.7%	913	9.5	0.7
NTP	2,543,760	23.4%	7,005	7.1	2.0
PVX	2,335,523	-111.9%	(2,289)	-	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TSC	↑ 6.9%	12.5%	2,055	26.5	3.8
TMS	↑ 6.8%	17.5%	5,080	12.3	2.0
AGR	↑ 6.3%	1.9%	201	33.4	0.6
KHA	↑ 5.9%	18.9%	4,493	6.0	1.1
LIX	↑ 5.7%	23.4%	3,739	9.0	2.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HTP	↑ 11.0%	8.1%	984	8.4	0.7
L62	↑ 9.6%	0.6%	94	60.9	0.4
PPE	↑ 9.5%	5.1%	401	20.2	1.1
ECI	↑ 9.3%	11.3%	1,844	12.1	1.4
CKV	↑ 9.1%	3.2%	649	14.8	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CII	834,050	19.0%	2,669	7.2	1.3
PPC	364,900	13.6%	2,288	11.8	1.6
HT1	307,340	4.9%	561	35.3	1.8
CTG	183,070	8.8%	1,458	10.8	1.1
NKG	156,100	18.5%	2,184	7.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	796,000	11.8%	1,496	8.7	1.0
SHS	518,000	17.4%	1,497	7.3	1.2
KLS	273,700	6.8%	931	11.9	0.9
VND	218,800	10.3%	1,131	11.5	1.0
BCC	55,000	-0.1%	(9)	-	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	144,968	33.0%	6,086	12.6	4.1
VNM	99,512	31.8%	5,808	17.1	5.5
VCB	94,342	10.5%	1,725	20.5	2.2
VIC	68,800	21.1%	2,667	17.7	3.7
MSN	62,544	-0.9%	(173)	-	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,430	4.4%	603	26.7	1.2
PVS	12,508	19.6%	3,715	7.5	1.4
SQC	8,584	-10.4%	(1,151)	-	8.7
SHB	7,709	7.7%	913	9.5	0.7
VCG	5,742	11.8%	1,496	8.7	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	2.29	33.0%	6,086	12.6	4.1
PXS	1.92	19.9%	2,656	8.5	1.6
TMS	1.88	17.5%	5,080	12.3	2.0
KSH	1.88	8.9%	803	14.8	1.1
VNE	1.69	8.6%	942	12.0	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	4.44	22.7%	2,644	9.9	2.0
PVC	3.34	22.7%	3,999	6.4	1.4
PVB	3.05	40.9%	6,595	6.2	2.3
TIG	2.98	9.1%	1,046	9.6	0.9
PVE	2.90	7.2%	869	12.7	0.9



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài Gòn,
Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp

hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation